

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HSST

Ngày 14-11 -2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

2. Ông Lê Văn Lợi

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2024/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024.

Đối với bị cáo: P.V.N, sinh ngày 06 tháng 06 năm 1994 (có mặt); Căn cước công dân số: 038094028059

Nơi cư trú: Thôn T, xã Quảng N, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn B (đã chết) và bà Vũ Thị L; Gia đình có 04 người con bị cáo là con thứ tư. Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Ngày 15/8/2019 bị Công an huyện Quảng Xương xử phạt hành chính 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không; Tiền án: 01; Bản án số 50 ngày 17/06/2022 của TAND huyện Quảng Xương đã xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/06/2023 và chấp hành xong phần THADS ngày 22/8/2022

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/06/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 25/6/2024 Tại khu vực đường liên xã thôn Tiên phong, xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. P.V.N điều khiển xe mô tô BKS: 36B2-627.40 không đội mũ bảo hiểm nên bị Tổ tuần tra Công an huyện Quảng Xương yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính.

Bị kiểm tra N dừng xe lấy trong túi quần ra một túi nilon màu đen ném xuống đất thì bị lực lượng công an yêu cầu nhặt lên để kiểm tra. N khai một túi nilon màu đen bị cáo vừa ném xuống đất là heroine mua để sử dụng được gói bên trong là 01 gói giấy màu trắng-xanh có in chữ, kích (2,5 x 01)cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng cục. Công an đã lập biên bản niêm phong tang vật gửi giám định.

Quá trình điều tra bị cáo khai bị cáo làm công cho một tàu đánh cá. Sau khi tàu neo đậu ở bến Do thuộc thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo là người nghiện nên tìm mua ma túy để sử dụng. Bị cáo đã mua 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng ma túy của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Rồi đến hiệu thuốc mua xilanh và nước cất. Sau đó lấy một phần heroine ra sử dụng. Phần còn lại bỏ vào túi quần đang mặc rồi bắt xe khách về nhà ở xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Sau đó đi Tiên Trang chơi thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ heroin còn lại và xilanh.

Tại bản kết luận giám định số: 2549/KT-KTHS ngày 28/06/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

“Chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,206g (không thấy hai không sáu gam loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số: 56/CTr-VKSQX ngày 07/10/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo P.V.N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo P.V.N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo P.V.N từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Không phạt bổ sung bị cáo P.V.N.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và xi lanh không còn giá trị.

Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo năm 2024 và có đơn xin miễn toàn bộ án phí. Đề nghị HĐXX điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Quảng Xương trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì.

[2]. Về tội danh: Có căn cứ xác định: Bị cáo P.V.N cất giấu 01 túi nilon màu đen bên trong chứa gói giấy màu trắng-xanh có in chữ, có kích (2,5 x 01)cm, bên trong lớp giấy màu trắng-xanh có chứa chất rắn màu trắng dạng cục vụn qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,206g (*không phải hai không sáu gam loại Heroine*) nhằm mục đích để sử dụng. Đủ cơ sở kết luận bị cáo P.V.N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo P.V.N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như “trộm cắp”; “lừa đảo”; “cố ý gây thương tích”; thậm chí “giết người” cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít. Do đó cần phải được xử lý nghiêm.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo P.V.N có 01 tiền án, không có tiền sự. Nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Hình phạt: HĐXX xét thấy bị cáo đã có tiền án về tội ‘tàng trữ trái phép chất ma túy’, bản thân lại đang là người nghiện, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định HĐXX không phạt bổ sung đối với bị cáo P.V.N.

* Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử trong vụ án này.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy bơm xilanh kim tiêm không còn giá trị.

Trả lại cho bị cáo P.V.N 01 xe mô tô BKS: 36B2627.40 không phải là phương tiện phạm tội.

[7].Về án phí: Bị cáo P.V.N thuộc hộ cận nghèo của năm 2024 nên HĐXX căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo P.V.N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Khoản 1 Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo P.V.N phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo P.V.N 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày giam, giữ 26/6/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo P.V.N.

4. Về vật chứng vụ án:

-Tịch thu tiêu hủy gồm: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1 và 0,166g (Không phải một sáu sáu gam) chất rắn màu trắng dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi 06 hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, có các chữ ký và chữ viết ghi rõ họ tên của Lưu Bình Nguyên, Lê Minh Tiến, Đàm Đình Dũng, Nguyễn Quang Huy. Toàn bộ vật chứng theo biên bản đóng gói niêm phong tại Phòng kỹ thuật hình sự (BL:28) và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

-Tịch thu tiêu hủy 01 xilanh bơm kim tiêm.

-Trả lại cho bị cáo P.V.N 01 xe máy mô tô Yamaha Exciter màu trắng – đen BKS 36B2-627.40, số khung CY 138722, số máy 55P1138737 xe đã cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/11/2024.

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo P.V.N.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo P.V.N. Bị cáo P.V.N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H. Quảng Xương;
- Phòng 7 VKS tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan tạm giữ Công an huyện Quảng Xương;
- CQ THA dân sự;
- CQ điều tra Công an H.Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thảo Lương Thanh Hải

Trần Thị Quyên

